TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG** ---***---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VDS	*Na Hang, ngày 04 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lý Đức Quỳnh.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Hồng Phúc- Thư ký Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang: *Bà Ma Thị Thắm*- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-VDS ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc *"Tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST- VDS ngày 16 tháng 8 năm2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lương Thị P, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 20/02/2019 và tại phiên họp, người yêu cầu chị Lương Thị P trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H chung sống với nhau như vợ chồng vào tháng 11 năm 1993 được gia đình hai bên tổ chức

cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương nhưng không có đăng kí kết hôn, đến ngày 04/3/1996 chị và anh H mới đăng kí kết hôi tại UBND thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Sauk hi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại thôn Xá Thị, xã Đà Vị, huyện Na Hang đến năm 2006 vợ chồng chị về sinh sống tại Thôn B, xã Y, huyện N cho đến nay. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận hạnh phúc đến khoảng tháng 4 năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H có quan hệ ngoại tình, đánh đập Chị P rất nhiều lần, không chăm lo đến gia đình, thường xuyên bỏ nhà đi chơi không chịu khó làm ăn.Chị P khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Đến tháng 11 năm 2015 thì anh H bỏ nhà đi không về nhà lần nào nữa. Chị P đã gọi điện thoại cho anh H nhưng điện thoại tắt máy không liên lạc được, Chị P không biết anh H hiện nay đang ở đâu, làm gì?

Nên Ngày 12/3/ 2019 Chị P đã nộpđơn yêu cầu yêu cầu đến Toà án để yêu cầu Toà án "Tuyên bố một người mất tích" đối với anh Nguyễn Văn H. Tại phiên họp: Chị Lương Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu; Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang về việc giải quyết việc dân sự: Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng đã thực hiện đầy thủ theo Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Lương Thị P và tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích kể từ ngày 01/12/2015 (Dương lịch).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Na Hang nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lương Thị P yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại đơn đề nghị của chị Lương Thị P thể hiện nơi cư trú cuối cùng của anh Nguyễn Văn H là ở Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Na Hang.

. [2] Về nội dung: Xét yêu cầu của chị Lương Thị P về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích: Căn cứ sổ hộ khẩu, trích lục kết hôn số 80/TLKH-BS ngày 07/3/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Na Hang thể hiện chị Lương Thị P và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Na Hang, huyện Na Hang vào ngày 04/3/1996. Quá trình sống chung giữa hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn xảy ra. Đến tháng 11 năm 2015 (Âm lịch) anh Nguyễn Văn H đã bỏ đi khỏi nơi cư trú đến nay, chị đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng không có kết quả. Việc này trưởng thôn Bản Chợ, Ủy ban nhân dân xã Yên

Hoa đã xác nhận: Anh Nguyễn Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn B, xã Y, huyện N đã bỏ đi khỏi địa phương từ ngày tháng 11/2015 (Âm lịch) đến nay không có tin tức gì. Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng của anh H, căn cứ theo khoản 1, Điều 68 xác định ngày có tin tức cuối cùng của anh H là ngày 01/12/2015.

Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang căn cứ Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, để thông báo tìm kiếm anh Nguyễn Văn H trên báo Trung ương (BáoCông lý) trong ba số liên tiếp 32,33,34+35 các ngày 19,24,26/4/2019,phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày từ ngày 16/4/2019 đến ngày 18/4/2019 và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Toà án nhân dân tối cao từ ngày 19/4/2019. Đến nay đã hết thời hạn thông báo 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên quy định tại Điều 385, 388 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không nhận được tin tức gì của anh Nguyễn Văn H. Như vậy anh Nguyễn Văn H đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực còn sống hay đã chết và người yêu cầu cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm. Do đó việc chị Lương Thị P yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích là có cơ sở cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lương Thị P chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị P việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích

Tuyên bố: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang mất tích

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Lương Thị P pH chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền mà Chị P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí dân sự tại biên lai số 0005993 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định;

Viện kiểmsát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKS huyện + tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND xã;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS + VP.*

THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lý Đức Quỳnh